

Số: /KH-UBND

Bom Bo, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Căn cứ Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh (nay là UBND Thành phố) thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Ủy ban nhân dân xã Bom Bo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn xã theo yêu cầu tại Nghị quyết số 57-NQ/TW theo yêu cầu 6 rõ: **rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền**; thể chế hóa và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Nghị quyết số 11/NQ-CP và Nghị quyết số 05-KH/ĐU.

2. Xác định rõ các lĩnh vực trọng tâm, ưu tiên, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của xã; các nhiệm vụ trọng tâm để các phòng, đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Nghị quyết số 11/NQ-CP và Nghị quyết số 05-KH/ĐU, bảo đảm sự kết hợp hợp lý giữa các nhiệm vụ mang tính nền tảng, thường xuyên với các nhiệm vụ mang tính đột phá, sáng tạo nhằm thúc đẩy xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã.

3. Việc triển khai các nhiệm vụ phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất, có mục tiêu cụ thể, nguồn lực thực hiện, sản phẩm đầu ra và thời hạn hoàn thành. Bảo đảm phân công rõ ràng về trách nhiệm, tiến độ và kết quả thực hiện; nâng cao tính khả thi, hiệu quả, tránh hình thức, dàn trải.

4. Tăng cường công tác theo dõi, giám sát, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện; gắn trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị với tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ; sử dụng kết quả triển khai làm căn cứ đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng và xem xét trách nhiệm theo quy định. Đồng thời, chú trọng phòng, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả đầu tư ngay từ khâu đề xuất chủ trương, xây dựng danh mục nhiệm vụ và phân bổ nguồn lực.

5. Bảo đảm 100% nhiệm vụ Trung ương, Thành phố giao được tổ chức thực hiện và báo cáo trên Hệ thống theo dõi tình hình, thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Thành phố; thông tin, số liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành được cập nhật đầy đủ, kịp thời, khách quan, có đối chiếu, kiểm chứng.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 12/8/2025 của UBND tỉnh (nay là UBND Thành phố) về việc đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị Quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn xã Bom Bo.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của xã. Định kỳ đánh giá, công bố mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị; kết quả thực hiện chuyển đổi số là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm.

- Rà soát tiêu chuẩn chức danh công chức, lãnh đạo quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước, phân đấu bố trí tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước, hướng tới tối thiểu đạt 25%.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân dân.

- Phát động phong trào phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc trong mọi cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp.

2. Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xóa bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Rà soát, niêm yết công khai, minh bạch các thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công của xã; kiến nghị cấp trên đơn giản hóa thủ tục hành chính. Rà soát, cắt giảm các thủ tục không cần thiết, tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp. Ứng dụng công nghệ số để tự động hóa quy trình, giảm thời gian xử lý hồ sơ, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến chất lượng cao, phi địa giới hành chính. Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp công nghệ, tiếp cận đất đai, vốn, nhân lực.

- Thường xuyên rà soát, hoàn thiện các quy trình nội bộ để phù hợp xử lý trên môi trường điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo trong quá trình xử lý công việc nội bộ; cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa.

- Đẩy mạnh công tác phân công, ủy quyền rõ ràng trong nội bộ UBND xã, đảm bảo quy trình xử lý hồ sơ hành chính trên môi trường điện tử diễn ra nhanh chóng, không gây phiền hà cho dân.

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Phối hợp và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp viễn thông nâng cấp hạ tầng mạng Internet, cáp quang, trạm phát sóng di động trên địa bàn xã, đảm bảo vùng phủ sóng chất lượng cao.

- Rà soát, đề xuất nâng cấp trang thiết bị máy tính, máy scan, mạng nội bộ tại trụ sở UBND xã để đáp ứng yêu cầu xử lý công việc và tiếp nhận hồ sơ trực tuyến.

- Tham gia phát triển mạng lưới kết nối các trung tâm đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu và phát triển khoa học, công nghệ trên địa bàn xã.

4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Cử cán bộ, công chức xã tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về an toàn thông tin, kỹ năng số, và chính quyền điện tử do cấp trên tổ chức.

- Kiện toàn và phát huy tối đa vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn; nòng cốt là lực lượng thanh niên, đoàn viên để hướng dẫn người dân cài đặt ứng dụng VNeID, nộp hồ sơ trực tuyến.

- Phối hợp với các trường học trên địa bàn xã đẩy mạnh giáo dục kỹ năng số cơ bản cho học sinh.

- Triển khai thực hiện các chính sách đặc thù thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ nhân lực có trình độ cao về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số, lực lượng chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh mạng làm việc tại các cơ quan nhà nước, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp nhu cầu.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng

cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

- Thực hiện 100% văn bản điều hành (trừ văn bản mật) trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản; nâng cao tỷ lệ tiếp nhận và giải quyết hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến. Tuyệt đối không yêu cầu người dân nộp bản sao giấy tờ nếu dữ liệu đã có trên hệ thống.

- Triển khai quyết liệt Đề án 06 của Chính phủ. Chỉ đạo Công an xã tăng cường hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử. Tuyên truyền cho người dân các thủ đoạn lừa đảo trên không gian mạng để phòng tránh.

- Quản lý tốt các hội nhóm trên mạng xã hội thuộc địa bàn xã, kịp thời nắm bắt dư luận, báo cáo cấp trên xử lý các thông tin độc hại, sai lệch.

- Triển khai hướng dẫn, thúc đẩy doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để nghiên cứu sử dụng định danh và xác thực điện tử trong các giao dịch thương mại điện tử trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế, đăng ký thành lập doanh nghiệp, mua bán hóa đơn điện tử.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

- Triển khai các chương trình hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh, hợp tác xã chuyển đổi số, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ mới, hiện đại trong bảo quản, chế biến nông, lâm sản sau thu hoạch để nâng cao năng suất, chất lượng, nâng cao chuỗi giá trị các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù của xã.

- Khuyến khích thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số bao gồm đưa sản phẩm lên môi trường số; trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích cho người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.

- Thực hiện tuyên truyền, đẩy mạnh quảng bá thương hiệu của xã trong công tác về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tổ chức học tập kinh nghiệm các xã, phường có các mô hình, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Đẩy mạnh hợp tác với các địa phương, khu vực có trình độ khoa học, công nghệ, chuyển đổi số phát triển, nhất là các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học và các công nghệ chiến lược khác; học tập kinh nghiệm, kịp thời ứng dụng các thành tựu, kinh nghiệm của các địa phương với thực tiễn của xã

Bom Bo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ các nguồn kinh phí theo quy định của pháp luật như sau:

- Ngân sách nhà nước.
- Huy động các nguồn lực xã hội hóa.
- Các nguồn vốn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu chung: Trên cơ sở những nội dung chủ yếu của Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 11/NQ-CP và Kế hoạch này; các phòng, đơn vị:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực của đơn vị phụ trách và theo phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này, chủ động tham mưu các nội dung thuộc thẩm quyền.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã về tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách; gắn kết quả chỉ đạo, điều hành với công tác đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu theo quy định.

2. Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã

- Trực tiếp lãnh đạo, điều hành triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này.

- Chỉ đạo thực hiện sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình, kết quả triển khai; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND xã và cơ quan cấp trên khi có yêu cầu.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện; kịp thời báo cáo, kiến nghị, tham mưu Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch.

3. Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, ký số, thanh toán điện tử, định danh VNeID... Triển khai, hỗ trợ các dịch vụ công trực tuyến toàn trình; đảm bảo mô hình chính quyền điện tử. Hướng dẫn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện các thủ tục số hóa, định danh điện tử.

5. Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp chủ trì, phối hợp với các đơn vị triển khai

các hoạt động tuyên truyền sâu rộng về Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP, Nghị quyết số 11/NQ-CP, Kế hoạch số 05-KH/ĐU, Kế hoạch số 182/KH-UBND và các nội dung liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng chương trình, kế hoạch vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Kế hoạch này. Đồng thời, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với việc xây dựng xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã, thành phố.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia của xã Bom Bo. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, đảm bảo đúng quy định, kịp thời, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về UBND xã (qua phòng Văn hóa - Xã hội) để UBND xã xem xét, chỉ đạo giải quyết theo quy định. Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 21/10/2025 của UBND xã Bom Bo.

(Đính kèm phụ lục I, II)

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Sở Khoa học và Công nghệ (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ và các đoàn thể xã;
- Các phòng, ban, đơn vị xã;
- Trạm Y tế xã;
- LĐVP, CV: VX;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Việt Hùng

PHỤ LỤC I. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /5/2026 của UBND xã Bom Bo)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá	Mục tiêu cụ thể đến năm		Ghi chú
				2026	2030	
01	Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn	%	Phòng Văn hóa – Xã hội	85%	100%	Phối hợp cùng Sở KHCN và doanh nghiệp viễn thông thực hiện
02	Tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy nhập băng rộng cố định với tốc độ trên 1Gb/s.	%	Phòng Văn hóa – Xã hội	≥ 70%	100%	Phối hợp cùng Sở KHCN và doanh nghiệp viễn thông thực hiện
03	Tỷ lệ chi ngân sách địa phương chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ≥ 2% và tăng dần theo yêu cầu phát triển	%	Phòng Kinh tế	≥ 2%	≥3% và tăng dần theo yêu cầu phát triển	
04	Tỷ lệ cán bộ, công chức được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản	%	Phòng Văn hóa – Xã hội	100%	-	

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá	Mục tiêu cụ thể đến năm		Ghi chú
				2026	2030	
05	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được cấp chữ ký số	%	Phòng Văn hóa – Xã hội	100%	-	
06	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành	%	Phòng Văn hóa – Xã hội	100%	-	
07	Tỷ lệ học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số	%	Phòng Văn hóa – Xã hội, các trường học trên địa bàn xã	100%	-	Phối hợp thực hiện theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT
08	Tỉ lệ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông	%	Các phòng, đơn vị	≥ 90%	100%	
09	Chỉ số Chuyển đổi số của xã	Thứ bậc	Phòng Văn hóa – Xã hội	Top 10	Top 10	
10	Tỷ lệ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền	%	Trung tâm Phục vụ hành chính công	90%	100%	
11	Tỷ lệ thủ tục hành chính liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh phải được thực hiện trực tuyến	%	Trung tâm Phục vụ hành chính công	100%	-	
12	Tỷ lệ giao dịch hành chính thuộc diện “phi tiếp xúc”	%	Trung tâm Phục vụ hành chính công	100%	-	
13	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	%	Trung tâm Phục vụ hành chính công	100%	-	

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá	Mục tiêu cụ thể đến năm		Ghi chú
				2026	2030	
14	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện 100%.	%	Trung tâm Phục vụ hành chính công	100%	-	
15	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến	%	Trung tâm Phục vụ hành chính công	95%	-	
16	Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp	%	Trung tâm Phục vụ hành chính công	≥ 90%	≥ 90%	
17	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	%	Trung tâm Phục vụ hành chính công	≥ 95%	100%	
18	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	Trung tâm Phục vụ hành chính công	≥ 95%	≥ 96%	
19	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	Trung tâm Phục vụ hành chính công	≥ 98%	100%	
20	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các phòng, đơn vị	%	Văn phòng HĐND và UBND	100%	-	
21	Tỷ lệ các phòng, đơn vị thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử	%	Văn phòng HĐND và UBND	100%	-	
22	Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID)	%	Công an xã	≥ 80%	-	
23	Tỷ lệ người dân trưởng thành có chữ ký số	%	Phòng Văn hóa – Xã hội	≥ 50%	≥ 70%	
24	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử	%	Trạm Y tế xã	≥ 95%	-	

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá	Mục tiêu cụ thể đến năm		Ghi chú
				2026	2030	
25	Tỷ lệ người dân được định danh số	%	Công an xã	100%	-	
26	Tỷ lệ cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo.	%	Phòng Văn hóa – Xã hội	-	$\geq 25\%$	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BOM BO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC II. DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /5/2026 của UBND xã Bom Bo)

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I	Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					
1	Tổ chức thực hiện Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 12/8/2025 về việc đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị Quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (nay là Thành phố Đồng Nai)	Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã	Các chương trình tuyên truyền	Thường xuyên	
2	Tuyên truyền, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia các cuộc thi, phong trào thi đua về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng khích lệ, động viên các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số bằng nhiều hình thức phù hợp	Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp	Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã		Thường xuyên	
3	Triển khai chương trình, kế hoạch của UBND Thành phố về phát động phong trào học tập trên các nền tảng	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã	Chương trình/ Kế hoạch triển khai	Thường xuyên	

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân dân			của UBND xã, các phòng, đơn vị		
4	Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được xác định cụ thể trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của các phòng, đơn vị; đưa ra lộ trình thực hiện và bám sát các mục tiêu Kế hoạch đề ra	Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã		Chương trình/ Kế hoạch công tác hằng năm của các phòng, đơn vị	Quý I hàng năm	
5	Phân đấu bố trí tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị, hướng tới tối thiểu đạt 25%	Phòng Văn hóa - Xã hội (Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ)	Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã	Đạt tỷ lệ 25% cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo đơn vị	Thường xuyên	
II	Triển khai thực hiện các chính sách, quy định pháp luật mới để tạo lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					
6	Triển khai có hiệu quả các Luật, nghị định, quy định, chính sách, đề án, dự án của Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương sửa đổi, bổ sung, đặc biệt là các quy định để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số	Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã		Văn bản triển khai	Thường xuyên	
7	Rà soát và thực hiện đồng bộ, thống nhất các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, mua sắm thường xuyên,	Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã			Thường xuyên	

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế...					
8	Rà soát, hoàn thiện các quy trình nội bộ để phù hợp xử lý trên môi trường điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính; cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa.	Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Các Quyết định của UBND xã	Thường xuyên	
9	Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông, các đơn vị có liên quan triển khai huy động hạ tầng viễn thông, hạ tầng số dùng chung phục vụ yêu cầu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh	Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã	Trung tâm phục vụ Hành chính công		Tháng 12/2026	
III	Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					
10	Triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng theo danh mục đã được ban hành bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số	Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã		Hoàn thành và ứng dụng các nền tảng số đảm bảo kết nối, liên thông	Thường xuyên	
11	Triển khai các nền tảng số dùng chung đảm bảo hiệu quả, tối ưu nguồn lực. Ưu tiên triển khai các nền tảng số dùng chung cho các cơ quan; nền tảng số an toàn phục vụ người dân, doanh nghiệp, tổ chức	Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã			Thường xuyên	
12	Hoàn thành và đưa vào khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia; các cơ sở dữ liệu dùng chung theo danh mục đã ban hành của tỉnh để phát triển kinh tế - xã hội	Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã			Thường xuyên	

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
13	Hoàn thành kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu; triển khai các sáng kiến mở dữ liệu	Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã			Tháng 9/2026	
IV	Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					
20	Triển khai thực hiện các chính sách đặc thù thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ nhân lực có trình độ cao về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số, lực lượng chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh mạng làm việc tại các cơ quan nhà nước, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp nhu cầu	Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã	Phòng Văn hóa – Xã hội		Thường xuyên	
V	Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh					
21	Xây dựng kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số hình thành công dân số	Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã		Kế hoạch	Hàng năm	
22	Mỗi đơn vị phải đảm bảo bộ dữ liệu của mình “đúng, đủ, sạch, sống”	Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã		Dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”	Thường xuyên	
23	Đầu tư, triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo hẹp (Artificial Narrow Intelligence – ANI) phục vụ các nhiệm vụ quản lý nhà nước	Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã		Trí tuệ nhân tạo hẹp được ứng dụng phục vụ QLNN	Thường xuyên	
24	Số hoá dữ liệu, khai thác ứng dụng cắt giảm thủ tục	Các phòng, ban,		Dữ liệu các lĩnh	Thường	

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	hành chính - không phụ thuộc các ngành, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai	đơn vị trên địa bàn xã		vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai được tạo lập, số hóa	xuyên	
25	Triển khai hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn xã; phát hiện, đấu tranh ngăn chặn hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng, âm mưu, hoạt động chống phá, xuyên tạc, phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch, phản động trên mạng và tội phạm mạng	Công an xã, Văn phòng HĐND và UBND xã	Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã		Thường xuyên	
26	Triển khai chữ ký số cho toàn bộ CBCCVC trong cơ quan	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các đơn vị viễn thông trên địa bàn xã, Ban quản lý cán thôn		Tháng 12/2026	
27	Triển khai chữ ký số cho người dân ở độ tuổi trưởng thành	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các đơn vị viễn thông trên địa bàn xã, ban quản lý các thôn		Thường xuyên	
VI	Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp					
28	Triển khai các chương trình hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh, hợp tác xã chuyển đổi số, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ mới, hiện đại trong bảo quản, chế biến nông, lâm sản sau thu hoạch để nâng cao năng suất, chất lượng, nâng cao chuỗi giá trị các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù của xã	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã	Kế hoạch/chương trình của UBND xã	Tháng 12/2027	
29	Công bố danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh, sở, ban, ngành, địa phương để các doanh nghiệp công	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã	Các bài toán được công bố trên Cổng TTĐT của địa	Hàng năm	

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	nghệ số Việt Nam tham gia giải quyết			phương		
30	Tổ chức học tập kinh nghiệm các xã, xã có các mô hình, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn xã	Chương trình học tập được triển khai	Thường xuyên	